

THỦ TỤC CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SANG CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN/ 2 THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Chủ doanh nghiệp tư nhân phải là chủ sở hữu công ty (đối với trường hợp chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ sở hữu) hoặc thành viên (đối với trường hợp chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên).

<p>Cơ quan có thẩm quyền</p>	<p>Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội</p>
<p>Hồ sơ gồm</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giấy Đề nghị đăng kí doanh nghiệp Công ty TNHH 1 thành viên/ 2 thành viên trở lên; 2. Điều lệ Công ty chuyển đổi theo quy định đối với Công ty TNHH 1 thành viên/ 2 thành viên trở lên; 3. Danh sách thành viên (đối với Công ty TNHH 2 thành viên trở lên) và Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Đối với thành viên là cá nhân: Bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực (Đối với người nước ngoài: Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực.) - Đối với thành viên là tổ chức: Bản sao có chứng thực: Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác; Giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và Văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức ; 4. Danh sách chủ nợ và số nợ chưa thanh toán, gồm cả nợ thuế, thời hạn thanh toán; danh sách người lao động hiện có; danh sách các hợp đồng chưa thanh lý; 5. Văn bản cam kết của chủ doanh nghiệp tư nhân về việc chịu trách nhiệm cá nhân bằng toàn bộ tài sản của mình đối với tất cả các khoản nợ chưa thanh toán của doanh nghiệp tư nhân và cam kết thanh toán đủ số nợ khi đến hạn; 6. Văn bản thỏa thuận với các bên của hợp đồng chưa thanh lý về việc công ty trách nhiệm hữu hạn được chuyển đổi tiếp nhận và thực hiện các hợp đồng đó; 7. Văn bản cam kết của chủ doanh nghiệp tư nhân hoặc thỏa thuận giữa chủ doanh nghiệp tư nhân và các thành viên góp vốn khác về việc tiếp nhận và sử dụng lao động hiện có của doanh nghiệp tư nhân; 8. Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường (đối với DN xã hội)

Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Kết quả	<ul style="list-style-type: none">- Nếu hồ sơ hợp lệ: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.- Nếu hồ sơ không hợp lệ: Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
Thủ tục bố cáo	Sau khi được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD, công ty cần thực hiện thủ tục: <ul style="list-style-type: none">- Bố cáo việc thành lập trên Cổng thông tin quốc gia (Mẫu TT 20);- Công bố mẫu dấu trên Cổng thông tin quốc gia (Mẫu TT 20).
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none">- Luật Doanh nghiệp 2014;- Nghị định 78/2015/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp;- Thông tư 20/2015/TT-BKHĐT về hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp

Trên đây là nội dung hướng dẫn hồ sơ và thủ tục hành chính cơ bản để Quý khách hàng tham khảo. Hồ sơ chi tiết sẽ được VN CONSULT hướng dẫn và hỗ trợ Quý khách hàng soạn thảo/hoàn thiện trong quá trình thực hiện dịch vụ.

Chi tiết vui lòng liên hệ:

CÔNG TY LUẬT HỢP DANH VN CONSULT

Số điện thoại: 024 6682 9898; 0166 6993293 (Ms. Tâm)

Email: tampham@vnconsult.com.vn